Mẫu số 09
(Ban hành theo NQ số 04/2015/NQ-HĐTP)

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐ-TA	*Gia Nghĩa, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thắm.

2. Thư ký phiên họp: Ông Lương Quốc Chương.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐ–TA ngày 21 tháng 6 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Bùi Xuân A. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 13/4/1999, tại tỉnh Lâm Đồng.

CMND số: Không.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 6/12.

Nguyên quán: Xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Hộ khẩu thường trú: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Con ông Bùi Xuân Ư và con bà Ngô Thị T.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đình K – Phó Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông: Ông Nguyễn Xuân Thống – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Bùi Xuân A có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực an ninh trật tự như sau:

Vào ngày 19/5/2019, Công an phường N, thị xã G phát hiện Bùi Xuân A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại tổ dân phố 7, phường N, thị xã G, tỉnh Đắk Nông và tiến hành xét nghiệm nước tiểu cho kết quả dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Ngày 19/5/2019, Công an phường N, thị xã G đã lập biên bản về hành vi trên. Qúa trình làm việc A khai nhận có hộ khẩu thường trú tại: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và A cũng khai nhận bản thân có nghiện ma túy bắt đầu sử dụng từ tháng 6 năm 2018 đến nay. Tại phiếu trả lời xác minh của Công an xã Đ,

huyện Đ thì Bùi Xuân A, sinh ngày 13/4/1999 có hộ khẩu thường trú tại: Bon B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định.

Tại văn bản số 64/LĐTBXH ngày 17/6/2019 của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân A; thời hạn đối với đối tượng là từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng để giúp A phấn đấu, rèn luyện trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định biện pháp xử lý hành chính là đúng pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Về đối tượng áp dụng: Bùi Xuân A là người nghiện ma túy, trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định. Vì vậy A thuộc đối tương đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thời hiệu áp dụng: Vụ việc trong thời hiệu áp dụng, quy định tại Điều 4 Nghị định 221/2013/NĐ-CP *(03 tháng kể từ ngày phát hiện vi phạm)*.

Về trình tự thủ tục hồ sơ: Thực hiện đúng quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP. Các tài liệu trong hồ sơ đã đảm bảo đầy đủ theo quy định tại mục 2 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

Việc thông báo thụ lý, mở phiên họp và tống đạt các Quyết định: Tòa án thực hiện đúng Điều 1 Nghị quyết 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định 221/2013/NĐ-CP, khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP xét đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân A là có căn cứ.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân A, mức thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở, xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã đầy đủ bản tóm tắt lý lịch; tài liệu về hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng vi phạm; bản tường trình của người vi phạm; phiếu trả lời kết quả của người có thẩm quyền về tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị và tài liệu xác định người nghiện không có nơi cư trú ổn định và hồ sơ đã được Trưởng phòng tư pháp thị xã G kiểm tra tính pháp lý; văn bản của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi

Xuân A. Như vậy, hồ sơ xét đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Xuân A đã đầy đủ tính pháp lý đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 103 – Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1, khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm thì thấy: Đối tượng Bùi Xuân A đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, A không có nơi cư trú ổn định, mặt khác A bị nghiện ma túy nên thường xuyên mua ma túy với số lượng ít để sử dụng với hình thức hút, ngày 19/5/2019 bị phát hiện và kiểm tra dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Xét A là người có đầy đủ khả năng nhận biết về những hành vi vi phạm của mình. Mặc dù, trong thời gian qua địa phương cũng tuyên truyền phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về tác hại của ma túy nhưng A vẫn không tiếp thu và không quyết tâm từ bỏ ma túy. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi vi phạm A tự nguyện khai báo về hành vi vi phạm của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hành vi của A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự vì đối tượng chỉ mua và sử dụng trái phép chất ma túy với số lượng ít. Như vậy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của đối tượng A đã đầy đủ yếu tố để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 103; khoản 2 Điều 104 và khoản 2 Điều 105 – Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1, khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016 NĐ-CP ngày 09/9/2016.

Chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G, tỉnh Đắk Nông đưa đối tượng Bùi Xuân A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm răn đe, giáo dục đối với A, đồng thời giúp A phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1, địa chỉ: Thôn 2, xã Đắk R'Tih, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đối với Bùi Xuân A.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị

xã G phối hợp với Công an thị xã Gia Nghĩa; Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tại thôn 2, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông có nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- VKSND TX. Gia Nghĩa;
- Trưởng Công an TX Gia Nghĩa;
- Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã G;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- UBND xã Đ, huyện Đ;
- Anh Bùi Xuân A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thắm